TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
*Số:**12**/2019/QĐST-HNGĐ*	*Nam Từ Liêm, ngày 16 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 2 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 15/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2019 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

+ Anh Phan Ngọc Q, sinh 1972.

+ Chị Nguyễn Thị Minh H, sinh 1974.

Cùng địa chỉ: TDP số 2 Đ ngõ 167 đường Q, phường Đ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Ngọc Q và chị Nguyễn Thị Minh H kết hôn năm 1995 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố T, tỉnh T. Trong quá trình chúng sống, anh chị chung sống không hạnh phúc và phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng về tính cách và lối sống, không có sự tôn trọng nhau và chia sẻ với nhau trong cuộc sống hàng ngày. Nay anh Q và chị H xác định không còn tình cảm với nhau nữa, mâu thuẫn đã đến mức độ trầm trọng và anh chị cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2] Về Con chung: Anh Q và chị H có hai con chung là cháu Phan Quốc T, sinh ngày 16/7/1996 và cháu Phan Nguyễn Trà M, sinh ngày 07/02/2003. Cháu Phan Quốc T đã trưởng thành.

Anh chị thỏa thuận: Chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Nguyễn Trà M, anh Q cấp dưỡng nuôi con 4.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 01/2019 cho đến khi cháu M tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi, thỏa thuận khác.

Anh Q được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

[3] Tài sản chung, vay nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Ngọc Q và chị Nguyễn Thị Minh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Nguyễn Trà M. Anh Q cấp dưỡng nuôi con 4.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 01/2019 cho đến khi cháu M tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi, thỏa thuận khác.

Anh Q được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí chị đã nộp theo biên lai số 8228 ngày 08/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
-TAND tp Hà Nội;
- VKSND tp Hà Nội;
- UBND p.B, tp T tỉnh T;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phan Thị Kim Thanh